

Mẫu 2. BBKT

**TÊN CƠ QUAN RA QĐ KIỂM
TRA
ĐOÀN KIỂM TRA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20....

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất

Số:

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 32 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường;

Căn cứ Thông tư số ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Đoàn kiểm tra về kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất được thành lập theo Quyết định số: /QĐ- ngày tháng năm của(1) đã tiến hành kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại (tên và địa chỉ cơ sở sản xuất).

Thành phần đoàn kiểm tra gồm:

1..... Chức vụ: Trưởng đoàn

2.....

3.....

Với sự tham gia của

1..... Chức vụ: Thành viên

2.....

Đại diện cơ sở được kiểm tra

1..... Chức vụ: Thành viên

2.....

I. Nội dung - kết quả kiểm tra

(Ghi theo các nội dung theo thực tế kiểm tra)

II. Nhận xét và kết luận:

(Nhận xét, kết luận về các nội dung theo thực tế kiểm tra tại thời điểm kiểm tra).

III. Yêu cầu đối với cơ sở:

(Ng nghiêm chỉnh, chấp hành các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Khắc phục, sửa chữa và thời hạn thực hiện (nếu có) quy định tại; các biện pháp xử lý khác theo quy định).

IV. Ý kiến của cơ sở được kiểm tra

.....

.....

.....

Biên bản lập bản như nhau và được mọi người tham dự thông qua vào hồi giờ ngày tháng năm tại

01 bản giao cho cơ sở được kiểm tra,... bản lưu tại đoàn kiểm tra./.

Đại diện cơ sở được kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Trưởng đoàn kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thành viên đoàn kiểm tra

Lưu ý: Trường hợp đoàn kiểm tra liên ngành, số lượng biên bản sẽ theo số lượng cơ quan tham gia kiểm tra và lập biên bản.

(1) Chức danh của người ra Quyết định kiểm tra.